TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 162/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 584/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc xin ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Tô Văn B**, sinh năm 1993

HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn S, xã Ng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hà P**, sinh năm 1995

HKTT: Thôn V, xã V1, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi ở hiện nay: Thôn S, xã Ng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/3/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tô Văn B và chị Nguyễn Thị Hà Ph.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Anh B và Chị Ph có 01 con chung là Tô Mộc A, sinh ngày 16/8/2019. Khi ly hôn, giao cháu A cho anh B nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Ph do anh B không yêu cầu.

Chị Ph có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung vợ chồng: Anh B và chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Tô Văn B tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh B đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 02/12/2021 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0045847. Trả lại cho anh B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- TAND TP. Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã Ng

ĐKKH số 46 ngày 01/8/2019;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Văn Khánh